

**DANH SÁCH ĐƠN VỊ BẦU CỬ VÀ SỐ ĐẠI BIỂU ĐƯỢC BẦU Ở  
MỖI ĐƠN VỊ BẦU CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH ĐIỆN BIÊN NHIỆM KỲ 2004 - 2009**

Số thứ tự	Đơn vị hành chính	Đơn vị bầu cử	Số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị
1	Thành phố Điện Biên Phủ	Đơn vị bầu cử số 01	03 đại biểu
		Đơn vị bầu cử số 02	03 đại biểu
2	Thị xã Lai Châu	Đơn vị bầu cử số 03	02 đại biểu
3	Huyện Điện Biên	Đơn vị bầu cử số 04	04 đại biểu
		Đơn vị bầu cử số 05	03 đại biểu
		Đơn vị bầu cử số 06	04 đại biểu
4	Huyện Tuần Giáo	Đơn vị bầu cử số 07	04 đại biểu
		Đơn vị bầu cử số 08	04 đại biểu
		Đơn vị bầu cử số 09	03 đại biểu
5	Huyện Mường Lay	Đơn vị bầu cử số 10	05 đại biểu
6	Huyện Mường Nhé	Đơn vị bầu cử số 11	04 đại biểu
7	Huyện Điện Biên Đông	Đơn vị bầu cử số 12	05 đại biểu
8	Huyện Tủa Chùa	Đơn vị bầu cử số 13	05 đại biểu

**NGHỊ ĐỊNH của Chính phủ số 50/2004/NĐ-CP ngày 18/02/2004 phê chuẩn số lượng, danh sách các đơn vị bầu cử và số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố Hồ Chí Minh nhiệm kỳ 2004 - 2009.**

**CHÍNH PHỦ**

*Căn cứ Điều 9, Điều 10 và Điều 11 của Luật Bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;*

*Căn cứ Nghị quyết số 429/2003/NQ-UBTVQH của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 23 tháng 12 năm 2003 về ấn định ngày bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2004 - 2009;*

*Theo đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh và Bộ trưởng Bộ Nội vụ,*

**NGHỊ ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê chuẩn số lượng 28 (hai mươi tám) đơn vị bầu cử, 95 (chín mươi

nhằm) đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố Hồ Chí Minh nhiệm kỳ 2004 - 2009 (có danh sách kèm theo).

Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh, Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

**Điều 2.** Nghị định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

TM. CHÍNH PHỦ

*Thủ tướng*

**Điều 3.** Chủ tịch Hội đồng nhân dân,

**Phan Văn Khải**

**DANH SÁCH ĐƠN VỊ BẦU CỬ VÀ SỐ ĐẠI BIỂU ĐƯỢC BẦU Ở  
MỖI ĐƠN VỊ BẦU CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH NHIỆM KỲ 2004 - 2009**

Số thứ tự	Đơn vị hành chính	Đơn vị bầu cử	Số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị
1	Quận 1	Đơn vị bầu cử số 01	04 đại biểu
2	Quận 2	Đơn vị bầu cử số 02	02 đại biểu
3	Quận 3	Đơn vị bầu cử số 03	04 đại biểu
4	Quận 4	Đơn vị bầu cử số 04	03 đại biểu
5	Quận 5	Đơn vị bầu cử số 05	04 đại biểu
6	Quận 6	Đơn vị bầu cử số 06	04 đại biểu
7	Quận 7	Đơn vị bầu cử số 07	02 đại biểu
8	Quận 8	Đơn vị bầu cử số 08	03 đại biểu
		Đơn vị bầu cử số 09	03 đại biểu
9	Quận 9	Đơn vị bầu cử số 10	02 đại biểu
10	Quận 10	Đơn vị bầu cử số 11	04 đại biểu
11	Quận 11	Đơn vị bầu cử số 12	04 đại biểu
12	Quận 12	Đơn vị bầu cử số 13	04 đại biểu
13	Quận Bình Thạnh	Đơn vị bầu cử số 14	04 đại biểu
		Đơn vị bầu cử số 15	03 đại biểu
14	Quận Gò Vấp	Đơn vị bầu cử số 16	03 đại biểu
		Đơn vị bầu cử số 17	03 đại biểu
15	Quận Phú Nhuận	Đơn vị bầu cử số 18	03 đại biểu
16	Quận Tân Bình	Đơn vị bầu cử số 19	03 đại biểu
		Đơn vị bầu cử số 20	03 đại biểu



Số thứ tự	Đơn vị hành chính	Đơn vị bầu cử	Số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị
17	Quận Tân Phú	Đơn vị bầu cử số 21	05 đại biểu
18	Quận Thủ Đức	Đơn vị bầu cử số 22	04 đại biểu
19	Quận Bình Tân	Đơn vị bầu cử số 23	04 đại biểu
20	Huyện Bình Chánh	Đơn vị bầu cử số 24	04 đại biểu
21	Huyện Cần Giờ	Đơn vị bầu cử số 25	02 đại biểu
22	Huyện Củ Chi	Đơn vị bầu cử số 26	05 đại biểu
23	Huyện Hóc Môn	Đơn vị bầu cử số 27	04 đại biểu
24	Huyện Nhà Bè	Đơn vị bầu cử số 28	02 đại biểu

**NGHỊ ĐỊNH của Chính phủ số 51/2004/NĐ-CP ngày 18/02/2004 phê chuẩn số lượng, danh sách các đơn vị bầu cử và số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng nhiệm kỳ 2004 - 2009.**

### CHÍNH PHỦ

*Căn cứ Điều 9, Điều 10 và Điều 11 của Luật Bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;*

*Căn cứ Nghị quyết số 429/2003/NQ-UBTVQH của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 23 tháng 12 năm 2003 về ấn định ngày bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2004 - 2009;*

*Theo đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng và Bộ trưởng Bộ Nội vụ,*

### NGHỊ ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê chuẩn số lượng 12 (mười hai) đơn vị bầu cử, 50 (năm mươi) đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng nhiệm kỳ 2004 - 2009 (có danh sách kèm theo).

**Điều 2.** Nghị định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

**Điều 3.** Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng, Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

TM. CHÍNH PHỦ

Thủ tướng

**Phan Văn Khải**